

Số: /KH-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng 6 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động và nhu cầu đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Thực hiện Thông tư số 01/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25/01/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về hướng dẫn thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động, Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch phát triển giáo dục nghề nghiệp tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025, Quyết định số 473/QĐ-UBND ngày 08/4/2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động và giải quyết việc làm tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động và nhu cầu đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thu thập thông tin cơ bản, chính xác về nhân khẩu học, trình độ giáo dục đào tạo, tình trạng việc làm, thất nghiệp và nhu cầu đào tạo, việc làm của người lao động từ 15 tuổi trở lên đang thực tế thường trú tại địa bàn nơi thu thập thông tin (*gọi chung là thông tin Cung lao động*) làm cơ sở quản lý nguồn nhân lực, hướng nghiệp, đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm.

- Thu thập thông tin cơ bản, chính xác về loại hình, ngành kinh tế, việc sử dụng và nhu cầu tuyển dụng lao động của người sử dụng lao động (*doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân có sử dụng lao động*), biến động lao động theo nghề, trình độ đào tạo, nhu cầu tuyển lao động (*gọi chung là thông tin Cầu lao động*) làm cơ sở để định hướng đào tạo và bố trí hợp lý nguồn nhân lực.

- Thu thập chính xác nhu cầu, trình độ giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp để đánh giá đúng tỷ lệ lao động qua đào tạo; dự báo nhu cầu đào tạo, lĩnh vực, ngành nghề cho lao động làm cơ sở tham mưu thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, nội dung hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025 đảm bảo hiệu quả.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu cung - cầu lao động phục vụ công tác hoạch định chính sách, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Yêu cầu

- Thông tin thị trường lao động được thu thập bảo đảm tính đầy đủ, kịp thời, chính xác, trung thực, khoa học, khách quan và kế thừa.

- Thông tin, dữ liệu thị trường lao động được quản lý, lưu trữ, bảo mật theo các quy định của pháp luật về lưu trữ, bảo vệ bí mật nhà nước và đáp ứng yêu cầu của Chương trình Chuyển đổi số quốc gia.

- Tổ chức thu thập thông tin thị trường lao động, nhu cầu đào tạo nghề lồng ghép với các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức đảm bảo tính hiệu quả, khả thi, tiết kiệm kinh phí, nguồn lực.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI

1. Thu thập, lưu giữ, tổng hợp thông tin Cung lao động: Toàn bộ những người từ 15 tuổi trở lên đang thực tế thường trú tại các xã, phường, thị trấn trên toàn tỉnh.

2. Thu thập, lưu giữ, tổng hợp thông tin Cầu lao động: Các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh có thuê mướn, sử dụng người lao động làm việc cho mình theo thỏa thuận (*gọi chung là người sử dụng lao động*).

3. Thu thập, lưu giữ, tổng hợp thông tin người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam theo quy định của Bộ luật Lao động (*gọi chung là người lao động nước ngoài*), gồm: người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động; người được cấp, cấp lại, gia hạn và thu hồi giấy phép lao động làm việc trên địa bàn tỉnh.

4. Thu thập, lưu giữ, tổng hợp thông tin về nhu cầu đào tạo nghề, trình độ giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp (*kể cả đào tạo nghề cho lao động nông thôn*): Toàn bộ những người từ 15 tuổi trở lên đang thực tế thường trú tại các xã, phường, thị trấn trên toàn tỉnh.

III. THỜI ĐIỂM, THỜI GIAN THU THẬP THÔNG TIN

1. Phần Cung lao động

- Thời điểm thu thập thông tin: ngày 01 tháng 6 hằng năm (*riêng năm 2022 ngày 01/7*).

- Thời gian thu thập thông tin: 60 ngày, bắt đầu từ thời điểm thu thập thông tin.

2. Phần Cầu lao động

2.1. Thu thập thông tin về tình hình sử dụng lao động của người sử dụng lao động: Thực hiện thu thập thông tin 30 ngày, từ ngày 01 đến ngày 30 tháng 5 (*riêng năm 2022 thực hiện từ ngày 01/7-30/7*) và từ ngày 01 đến ngày 30 tháng 11 hằng năm; báo cáo định kỳ 6 tháng trước ngày 05 tháng 6 (*riêng năm 2022 trước ngày 5/8*) và báo cáo hằng năm trước ngày 05 tháng 12.

2.2. Thu thập thông tin về nhu cầu tuyển dụng lao động của người sử dụng lao động: 30 ngày, bắt đầu từ ngày 01 tháng 5 hằng năm (*riêng năm 2022 thực hiện từ ngày 01/7*).

2.3. Thu thập, cập nhật chi tiết thông tin tuyển dụng của người sử dụng lao động: Cập nhật thường xuyên.

3. Thu thập thông tin người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

- Thời điểm thu thập thông tin: Ngày 01 tháng 6 hằng năm (*riêng năm 2022 ngày 01/7*).

- Thời gian thu thập thông tin: 30 ngày, bắt đầu từ thời điểm thu thập thông tin.

4. Thu thập trình độ, nhu cầu đào tạo nghề: Chỉ thực hiện trong năm 2022 (*năm đầu giai đoạn*)

- Thời điểm thu thập thông tin: Ngày 01 tháng 7 năm 2022.

- Thời gian thu thập thông tin: 30 ngày, bắt đầu từ thời điểm thu thập thông tin.

IV. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, QUY TRÌNH THU THẬP THÔNG TIN

1. Thu thập thông tin Cung lao động và nhu cầu đào tạo nghề

a) Nội dung thu thập

- Thông tin về: Họ, chữ đệm và tên khai sinh; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; dân tộc; số định danh cá nhân.

- Trình độ giáo dục phổ thông cao nhất; trình độ chuyên môn kỹ thuật và chuyên ngành đào tạo (kể cả đào tạo nghề cho lao động nông thôn).

- Công việc chính đang làm: Tên công việc; vị thế việc làm; nơi làm việc (*tên, loại hình, ngành kinh tế, địa chỉ*).

- Tình trạng thất nghiệp (*công việc chính trước khi thất nghiệp, thời gian thất nghiệp*).

- Lý do không tham gia hoạt động kinh tế.

- Nhu cầu đào tạo, việc làm.

b) Hình thức thu thập

- Thu thập thông tin theo phiếu **Mẫu số 01** ban hành kèm theo Kế hoạch.

- Khi có sự thay đổi hoặc sai sót về nội dung thông tin của người lao động thì cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thu thập thông tin tiến hành cập nhật, chỉnh sửa.

c) Phương thức thực hiện

- Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tổ chức thu thập thông tin những người từ 15 tuổi trở lên trong các hộ gia đình đang thực tế thường trú tại địa bàn theo phiếu **Mẫu số 01**; kiểm tra, rà soát kết quả thu thập thông tin; tổng hợp báo cáo gửi về Ủy ban nhân dân huyện, thành phố theo biểu **Mẫu số 4a, 4b**.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra, rà soát kết quả thu thập thông tin từ các xã, phường, thị trấn; tổng hợp báo cáo theo **Biểu số 4c** gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra, rà soát kết quả thu thập thông tin; tổng hợp theo biểu **Mẫu số 04**, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

d) Lực lượng tham gia thu thập

Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ vào quy mô đối tượng điều tra ở các thôn bản, tổ phố thành lập các tổ điều tra. Điều tra viên là cán bộ các ngành, đoàn thể, công chức cấp xã, tổ trưởng tổ dân phố, trưởng thôn, nhân viên bưu điện,...

2. Thu thập thông tin Cầu lao động

a) Nội dung thu thập

- Việc sử dụng lao động của người sử dụng lao động.
- Nhu cầu tuyển dụng lao động của người sử dụng lao động.

b) Hình thức thu thập

- Thu thập thông tin tình hình sử dụng lao động theo phiếu **Mẫu số 01/PLI** ban hành kèm theo Nghị định số **145/2020/NĐ-CP** ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

- Thu thập thông tin về nhu cầu tuyển dụng lao động theo phiếu **Mẫu số 02** ban hành kèm theo Kế hoạch.

- Thu thập chi tiết thông tin tuyển dụng theo **Mẫu số 03a/PL01** ban hành kèm theo Nghị định số **23/2021/NĐ-CP** ngày 19/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 37 và Điều 39 của Luật Việc làm về Trung tâm dịch vụ việc làm, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm.

- Khi có sự thay đổi hoặc sai sót về nội dung thông tin thu thập thì cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thu thập thông tin tiến hành cập nhật, chỉnh sửa.

c) Phương thức thực hiện

- Người sử dụng lao động tổng hợp báo cáo tình hình sử dụng lao động của đơn vị mình theo phiếu **Mẫu số 01/PLI** và thông tin nhu cầu tuyển dụng lao động theo phiếu **Mẫu số 02** kèm theo Kế hoạch.

- Ủy ban nhân dân cấp xã cử điều tra viên hướng dẫn, đôn đốc, thu thập thông tin theo phiếu **Mẫu số 01/PLI** và **Mẫu số 02** từ người sử dụng lao động trên địa bàn; kiểm tra, xác nhận thông tin và tổng hợp kết quả theo biểu **Mẫu số 5a**, **Mẫu số 5b** gửi về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện.

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện rà soát, tổng hợp kết quả thu thập thông tin trên địa bàn huyện theo biểu **Mẫu số 5a**, **Mẫu số 5b** gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Bắc Kạn: (1) Thu thập chi tiết thông tin tuyển dụng của người sử dụng lao động theo biểu **Mẫu số 03a/PL01**; (2) cử người tham gia thành viên tổ điều tra khi được yêu cầu.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra, rà soát kết quả thu thập thông tin; tổng hợp theo biểu **Mẫu số 04**, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

d) Lực lượng tham gia thu thập

- Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ quy mô đối tượng điều tra thành lập các tổ điều tra. Điều tra viên là cán bộ các ngành, đoàn thể, công chức cấp xã, tổ trưởng tổ dân phố, trưởng thôn, nhân viên bưu điện, cán bộ thuộc Trung tâm Dịch vụ việc làm...

- Trung tâm Dịch vụ việc làm cử cán bộ tham gia thành viên tổ điều tra tại các địa bàn và thực hiện thu thập thông tin tại Trung tâm theo nhu cầu của người sử dụng lao động.

3. Thu thập thông tin về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam

a) Nội dung thu thập

- Thông tin cá nhân gồm họ và tên, quốc tịch, ngày tháng năm sinh, giới tính, hộ chiếu.

- Giấy phép lao động.

- Thông tin về việc đang làm gồm: Vị trí việc làm, mức lương trung bình.

b) Hình thức thu thập

- Thu thập thông tin theo phiếu **Mẫu số 03** ban hành kèm theo Kế hoạch.

- Khi có sự thay đổi hoặc sai sót về nội dung thông tin của người lao động nước ngoài thì cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thu thập thông tin tiên hành cập nhật, chỉnh sửa.

c) Phương thức thực hiện

- Người sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh có sử dụng người lao động nước ngoài làm việc tại doanh nghiệp cung cấp thông tin về người lao động nước ngoài theo phiếu **Mẫu số 03** ban hành kèm theo Kế hoạch.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thu thập thông tin về người lao động nước ngoài từ người sử dụng lao động theo phiếu **Mẫu số 03** ban hành kèm theo Kế hoạch; tổng hợp kết quả theo biểu **Mẫu số 04**, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (*trừ các trường hợp người lao động nước ngoài do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chấp thuận nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài; xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động; cấp, cấp lại, gia hạn và thu hồi giấy phép lao động theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 30 Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam*).

d) Lực lượng tham gia thu thập

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cử cán bộ thực hiện thu thập thông tin về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam theo quy định.

V. LƯU TRỮ, TỔNG HỢP THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG

1. Lưu trữ, quản lý thông tin thị trường lao động

Cơ quan, tổ chức và cá nhân được giao thu thập thông tin thị trường lao động có trách nhiệm lưu trữ thông tin, dữ liệu theo quy định của pháp luật về lưu trữ, bảo quản hồ sơ, tài liệu trong các hoạt động của các cơ quan, tổ chức, cụ thể:

a) Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lưu trữ thông tin về Cung lao động, Cầu lao động; cập nhật thông tin vào phần mềm Quản lý cơ sở dữ liệu của tỉnh theo quy định của pháp luật.

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện (*Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội*) quản lý thông tin, dữ liệu thị trường lao động trên địa bàn huyện.

c) Trung tâm Dịch vụ việc làm tổ chức lưu giữ thông tin chi tiết về nhu cầu tuyển dụng của người sử dụng lao động; cập nhật thông tin vào phần mềm, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu với Cổng Dịch vụ công trực tuyến Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Cổng Dịch vụ công Quốc gia và các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu khác theo quy định của pháp luật.

d) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức lưu giữ thông tin về người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh, cập nhật thông tin, dữ liệu lên hệ thống lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; cập nhật vào phần mềm Quản lý cơ sở dữ liệu của tỉnh theo quy định; chuyển tải dữ liệu cung lao động của tỉnh về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 15 tháng 12 hằng năm; quản lý thông tin, dữ liệu thị trường lao động trên địa bàn tỉnh.

đ) Hệ thống lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động là phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu thu thập thông tin thị trường lao động của tỉnh (*riêng năm 2022 sẽ thực hiện thuê phần mềm của VNPT Bắc Kạn để tổ chức cập nhật dữ liệu thu thập thông tin thị trường lao động*) và các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu khác theo quy định của pháp luật.

Hệ thống thông tin thị trường lao động được kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu với Cổng Dịch vụ công trực tuyến Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Cổng dịch vụ công Quốc gia và các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu khác theo quy định của pháp luật.

2. Tổng hợp, báo cáo thông tin thị trường lao động

Hằng năm, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thu thập thông tin thị trường lao động chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo theo quy định, cụ thể:

a) Ủy ban nhân dân cấp xã:

- Tổng hợp báo cáo Cung lao động theo biểu **Mẫu số 4a**, **Mẫu số 4b** gửi về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 15 tháng 8 (*riêng năm 2022 trước ngày 15/9*).

- Tổng hợp báo cáo Cầu lao động theo biểu **Mẫu số 5a, Mẫu số 5b** về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện trước ngày 25 tháng 5 và ngày 25 tháng 11 (*riêng năm 2022 trước ngày 05 tháng 8 và ngày 05 tháng 12*).

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện:

- Tổng hợp, báo cáo Cung lao động theo biểu **Mẫu số 4c** về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 30 tháng 9 (*riêng năm 2022 trước ngày 30/9*).

- Tổng hợp, báo cáo Cầu lao động theo biểu **Mẫu số 5a, Mẫu số 5b** về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 30 tháng 5 và ngày 30 tháng 11 (*riêng năm 2022 trước ngày 20 tháng 8 và ngày 20 tháng 12*).

c) Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Bắc Kạn: Thường xuyên cập nhật thông tin chi tiết nhu cầu tuyển dụng lao động theo quy định.

d) Người sử dụng lao động: Tổng hợp tình hình sử dụng lao động, nhu cầu tuyển dụng theo quy định tại Nghị định số **145/2020/NĐ-CP** của Chính phủ và các văn bản có liên quan.

đ) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Tổng hợp, báo cáo kết quả thu thập thông tin Cung, Cầu lao động theo biểu **Mẫu số 04** gửi Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 15 tháng 12 (*riêng năm 2022 trước ngày 25/12*).

(Có mẫu phiếu điều tra, mẫu biểu báo cáo tại Phụ lục 1, 2 kèm theo).

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Hằng năm phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, chủ trì lập dự toán chi tiết kinh phí thực hiện gửi Sở Tài chính thẩm định, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

- Xây dựng kế hoạch, phương án, quy trình chi tiết triển khai thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và đáp ứng yêu cầu của Chương trình Chuyển đổi số quốc gia trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, tổ chức, cá nhân thu thập, cập nhật thông tin thị trường lao động và giải quyết các vấn đề phát sinh có liên quan. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho lực lượng giám sát, thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin, dữ liệu.

- Kiểm tra, giám sát việc tổ chức thu thập thông tin thị trường lao động trên địa bàn tỉnh.

- Quản lý thông tin, dữ liệu thị trường lao động trên địa bàn tỉnh; chuyên tải dữ liệu cung lao động của tỉnh về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy

định; thường xuyên cập nhật dữ liệu về nhu cầu tuyển dụng lao động của người sử dụng lao động, dữ liệu người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam vào hệ thống lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc triển khai thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động.

- Tổng hợp, báo cáo, công bố thông tin thị trường lao động theo quy định và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

2. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng ngân sách tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch; phối hợp hướng dẫn trong công tác quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Phối hợp, cung cấp thông tin doanh nghiệp thành lập mới hằng quý cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thu thập thông tin cầu lao động.

- Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí hằng năm cho các địa phương và đơn vị có liên quan thực hiện thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở thực hiện thông tin, tuyên truyền, phổ biến nội dung Kế hoạch; chuyển tải thông tin thị trường lao động trên địa bàn tỉnh theo quy định.

- Hướng dẫn các địa phương và đơn vị có liên quan thực hiện Kế hoạch đáp ứng yêu cầu của Chương trình Chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh.

5. Công an tỉnh

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chia sẻ thông tin dữ liệu quốc gia về dân cư thuộc phạm vi quản lý, hỗ trợ hoạt động thu thập, cập nhật, lưu trữ và tổng hợp thông tin cung lao động.

6. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bắc Kạn

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thường xuyên cung cấp thông tin nhu cầu tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp và thông tin người lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý để thực hiện thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động có liên quan hằng năm theo quy định. Phối hợp thông tin tuyên truyền nội dung thu thập, lưu trữ và thông tin thị trường lao động thuộc phạm vi quản lý.

7. Cục Thuế tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thường xuyên cung cấp thông tin người sử dụng lao động có

đăng ký tham gia nộp thuế, tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc để các địa phương, đơn vị thực hiện thu thập thông tin cầu lao động theo quy định.

8. Cục Thống kê tỉnh

Phối hợp, hỗ trợ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thẩm định, phân tích, đánh giá các chỉ tiêu thống kê ngành thuộc lĩnh vực lao động, việc làm trên địa bàn tỉnh định kỳ để làm cơ sở tổng hợp báo cáo trước ngày 15 tháng 12 hằng năm.

9. Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị nhà nước trên địa bàn tỉnh

- Tuyên truyền, phổ biến kế hoạch này đến các đơn vị trực thuộc, các tổ chức, cá nhân có liên quan; phối hợp cung cấp thông tin về người sử dụng lao động là đối tượng điều tra thuộc phạm vi quản lý để thực hiện các hoạt động theo kế hoạch.

- Cung cấp thông tin về tình hình sử dụng lao động, nhu cầu tuyển dụng lao động theo yêu cầu của cơ quan chức năng và điều tra viên.

10. Ủy ban nhân dân cấp huyện

- Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động trên địa bàn.

- Tổng hợp số lao động từ 15 tuổi trở lên của địa phương theo từng xã, phường, thị trấn gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 01 tháng 5 hằng năm làm cơ sở để in phiếu điều tra theo quy định.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức tập huấn nghiệp vụ, hướng dẫn thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin cho Điều tra viên, thành viên tổ giám sát.

- Chỉ đạo ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động theo quy định.

- Chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện:

+ Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ Giám sát cấp huyện để chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường trên địa bàn và giải quyết các vấn đề phát sinh có liên quan.

+ Tổng hợp, báo cáo, công bố thông tin thị trường lao động theo quy định và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Cấp bổ sung kinh phí cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp xã hỗ trợ triển khai các hoạt động điều tra, thu thập, lưu trữ, tổng hợp báo cáo, kiểm tra giám sát ở từng cấp.

11. Ủy ban nhân dân cấp xã

Tổ chức thu thập, lưu trữ thông tin Cung lao động, Cầu lao động trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, tổng hợp, báo cáo kết quả thu thập thông tin thị trường lao động theo quy định và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

12. Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Bắc Kạn

Tổ chức thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin Cầu lao động thuộc phạm vi, trách nhiệm được giao; cập nhật, lưu trữ và tổng hợp nhu cầu tuyển dụng lao động của người sử dụng lao động vào hệ thống cơ sở dữ liệu theo quy định.

13. Trách nhiệm của Điều tra viên

- Thực hiện đúng, đủ quy trình thu thập thông tin được hướng dẫn; kiểm tra tính đầy đủ thông tin của phiếu điều tra; thực hiện đúng trách nhiệm được phân công.

- Giữ gìn, bảo mật thông tin, tài liệu có liên quan; chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của các dữ liệu đã thu thập, cập nhật, báo cáo theo quy định.

14. Trách nhiệm của người cung cấp thông tin

Người lao động, người sử dụng lao động có trách nhiệm cung cấp trung thực, đầy đủ, kịp thời các thông tin cho điều tra viên.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện đảm bảo đúng yêu cầu Kế hoạch đề ra; trong quá trình triển khai thực hiện, có khó khăn vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Bộ LĐ-TB&XH (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh (ông Hưng);
- UBMTTQ VN và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Trung tâm DVVL tỉnh;
- PCVP (ông Nguyễn);
- Lưu: VT, VXNV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Duy Hưng